TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HOÁ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 24-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tri.

Ông Nguyễn Minh Tâm.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Tú Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2018/TLST-HS ngày 20/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-QĐ ngày 10/01/2019, đối với bị cáo:

Hoàng Văn M, tên gọi khác: Đệc, sinh ngày 07/7/2000 tại huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKNKTT: Khóm V, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Tri; nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

Nhân thân: Ngày 19/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng tại Trường giáo dưỡng số 3 – Bộ Công an. Đến ngày 25/6/2017 chấp hành xong trở về nơi cư trú.

Ngày 21/8/2018 bị Công an thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp 3,7 kg hoa phong lan.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn M:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1977, nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị (là mẹ của bị cáo); vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn M:* Bà Lê Thị Diệu H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phan Thị U, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Lại Văn Đ, sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt).

Ông Nguyễn T, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt

Bà Hoàng Thị Lệ D, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khối 3A, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/7/2018, Hoàng Văn M đi bộ đến quán để chơi điện tử, trên đường đi M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến trường Tiểu học số 2 Lao Bảo, M trèo qua tường rào rồi đi đến khu nhà ở tập thể của trường. Quan sát xung quanh không có người, M đi đến phòng ở của chị Phan Thị U là giáo viên của trường tiểu học số 2 Lao Bảo (phòng thứ hai của khu tập thể tính theo hướng từ cổng chính của trường vào). M kéo cửa sổ ra (cửa sổ được buộc bằng dây thép) nhìn thấy giỏ nhựa treo gần cửa sổ bên trong phòng chị U có đựng một số dụng cụ nên M thò tay qua cửa sổ lục tìm và lấy 01 tuốc lơ vít. M đi đến cửa chính của phòng dùng tuốc lơ vít vừa lấy được mở 04 vít cố định bản lề khóa vào cánh cửa gỗ thì mở được cửa chính để vào trong phòng (mở cửa xong M bỏ tuốc lơ vít vào túi quần và sau đó không biết đã làm rơi ở đâu nên cơ quan điều tra không thu giữ được). M bật điện trong phòng lên, nhìn thấy tủ bằng tôn ở giữa phòng không khóa nên mở ra lục tìm tài sản thì thấy 01 bì giấy loại dùng đựng hồ sơ, trong bì giấy có 01 bì thư đựng 01 cái lắc đeo tay bằng vàng 23K, trọng lượng 3 chỉ (dạng dây gồm một đoạn dài 02cm được đúc cứng, 01 đoạn dây gồm các mắt xích kết nối với nhau, ở đoạn khóa có hình trái tim). M lấy cái lắc đeo tay bằng vàng nói trên bỏ vào túi quần đang mặc trên người rồi đi đến quán nước Thảo Diệu thuộc khóm Đông Chín, thị trấn Lao Bảo thì gặp Nguyễn Văn Đô (trú tại thôn

Nam Xuân Đức, xã Tân Thành). Sau đó M cùng Đô đến quán tạp hóa của bà Tưởng ở khóm Đông Chín, thị trấn Lao Bảo và ngồi chơi ở đường trước quán bà Tưởng đến khoảng 02 giờ ngày 02/7/2018 thì Đô về nhà còn M vẫn ngồi ở đó (Quá trình ngồi chơi với nhau M không nói cho Đô biết việc mình vừa lấy trộm lắc đeo tay bằng vàng của chị U). Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Hiếu (sinh năm 2003, trú tại khóm Vĩnh Hoa, thị trấn Lao Bảo) đi xe máy đến quán bà Tưởng mua hàng thì M gọi Hiếu lại và nói: "Mi cho tao mượn xe máy đi có tí việc" nên Hiếu đưa xe cho M mượn và không biết M sử dụng chiếc xe để đi bán tài sản trộm cắp.

M điều khiển xe máy vừa mượn của Hiếu đến nhà ông Lại Văn Đ (sinh năm 1949, trú tại Thôn S, xã T, huyện H) đưa cái lắc đeo tay bằng vàng lấy trộm được của chị U nhờ ông Đ đi cầm cố tại dịch vụ cầm đồ Trúc Vàng của bà Nguyễn Thị H thuộc Thôn S, xã T, huyện H với giá 5.000.000 đồng và đưa toàn bộ số tiền trên cho M. M nhận tiền rồi điều khiển xe máy chạy lên thị trấn Lao Bảo trả xe cho Hiếu.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/7/2018, M đến nhà ông Đ nhờ bán giúp cái lắc đeo tay bằng vàng mà M đã nhờ cầm cố trước đó. Ông Đ đến cơ sở cầm đồ Trúc Vàng thỏa thuận bán cái lắc đeo tay bằng vàng đã cầm trước đó cho bà H với giá 9.900.000 đồng và lấy tại bà H thêm 4.900.000 đồng đưa cho M. Số tiền có được do bán cái lắc đeo tay bằng vàng M cho ông Đ 100.000 đồng, còn lại đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 04/7/2018, bà H đưa cái lắc đeo tay bằng vàng đã mua của M cho chồng mình là ông Nguyễn T đem đến tiệm vàng Đáo ở chợ Khe Sanh bán cho chị Hoàng Thị Lệ D (sinh năm 1970, trú tại khóm 3A thị trấn K, huyện H) với giá 9.800.000 đồng. Sau đó chị D đã cho thợ tái chế, gia công cái lắc đeo tay bằng vàng nói trên thành các sản phẩm vàng khác để bán cho khách hàng, do đó cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng. Khi cầm cố, mua, bán cái lắc đeo tay bằng vàng, ông Lại Văn Đ, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn T, chị Hoàng Thị Lệ D không biết đó là tài sản do Hoàng Văn M trộm cắp mà có.

Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG-TTHS ngày 02/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: 01 cái lắc vàng 23K, trọng lượng 3 chỉ (dạng dây gồm một đoạn dài 02cm được đúc cứng, 01 đoạn dây gồm các mắt xích kết nối với nhau, ở đoạn khóa có hình trái tim), trị giá 10.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSHH ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 65, 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phan Thị U số tiền 11.000.000đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH buộc bị cáo Hoàng Văn M phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn M đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 54, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 65, 91 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 03 tháng tù cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Chị Phan Thị U yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Vào ngày 01/7/2018, bị cáo Hoàng Văn M đã có hành vi lén lút vào phòng ở của chị Phan Thị U tại dãy nhà tập thể trường tiểu học số 2 Lao Bảo chiếm đoạt 01cái lắc đeo tay bằng vàng 23K, trọng lượng 3 chỉ trị giá 10.500.000đồng của chị Phan Thị U. Vì vậy hành vi của bị cáo Hoàng Văn M đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi phạm tội bị cáo M chưa thành niên nên bị cáo được áp dụng quy định xử lý đối với chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 91 của Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án mức án khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi khởi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Út là người bị hại trong vụ án, chị U yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá cái lắc bằng vàng 23K số tiền 11.000.000đồng, bị cáo M chấp nhận bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự thỏa thuận phù hợp với pháp luật nên cần áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Hoàng Văn M phải bồi thường cho chị Phan Thị U số tiền 11.000.000đồng (Mười một triệu đồng).

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 550.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 48; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M (Tên gọi khác: Đệc) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2019).

Giao bị cáo Hoàng Văn M cho Ủy ban nhân dân thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án

treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Lao Bảo trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Hoàng Văn M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải bồi thường cho chị Phan Thị U số tiền 11.000.000đồng (Mười một triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 550.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 750.000 đồng.

4. Bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 24/01/2019. Người đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CQ CSĐT CA H. Hướng Hóa;
- CQ THAHS CA H.Hướng Hóa;
- CC THADS H. Hướng Hóa;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
-Đại diện hợp pháp của bị cáo;
-Bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Huy